**PHẦN VIẾT**

**Tiết 46;47;48: VIẾT BÀI THUYẾT MINH TỔNG HỢP**

**I. Mục tiêu bài dạy**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết được khái niệm bài thuyết minh tổng hợp; chỉ ra được các yếu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận được lồng ghép trong bài thuyết minh tổng hợp.

- Xác định được bốn bước để thực hành viết bài thuyết minh tổng hợp.

- Phân tích, đánh giá và rút ra cách viết kiểu bài thuyết minh tổng hợp.

**2. Năng lực**

*- Năng lực chung:*Tự chủ và tự học; Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác; Giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau một cách sáng tạo và triệt để.

*- Năng lực riêng:* Ngôn ngữ; Thẩm mỹ; Công nghệ; Tìm hiểu tự nhiên và xã hội.

**+** Tìm ý và lập dàn ý cho đề bài thuyết minh tổng hợp; phân tích, đánh giá và rút ra cách thức tìm ý và lập dàn ý.

+ Viết được văn bản thuyết minh tổng hợp có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như tố miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.

+Viết đoạn văn thuyết minh tổng hợp theo một trong ba cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu nước, lòng tự hào tự tôn dân tộc.

- Ý thức kế thừa và phát huy những phẩm chất cao đẹp của con người Việt Nam.

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học:** Bảng, máy chiếu, loa, giấy A1, bút dạ, dụng cụ khác nếu cần.

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bảng kiểm (phụ lục 01, 02, 03).

# III. Tiến trình dạy học

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế chinh phục kiến thức mới và kết nối với nhiệm vụ bài học.

**b. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

# c. Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ****Gv cho hs xem Clip “Người gieo hạt giống ước**mơ”**(<https://www.youtube.com/watch?v=nRkE13DeyRU>)*và yêu cầu hs ***c***hỉ ra các phẩm chất của nhân vật được nhắc đến trong clip. ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Hs theo dõi clip, suy nghĩ và ghi lại các phẩm chất của nhân vật.***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***Gv gọi 1 -2 hs phát biểu, các hs còn lại nhận xét, bổ sung.***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***Gv khái quát các phẩm chất của nhân vật được nhắc đến trong clip và dẫn vào bài mới. | Các phẩm chất của nhân vật Nguyễn Thị Vân: dũng cảm, kiên cường, nghị lực, giàu lòng nhân ái,…Đó cũng chính là những phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam.=> Dẫn vào đề bài thực hành viết của tiết học: *“Em hãy viết bài thuyết minh giới thiệu một số phẩm chất tiêu biểu của người Việt Nam.”* |

# HOẠT ĐỘNG 2. TÌM HIỂU ĐỊNH HƯỚNG VIẾT

**a. Mục tiêu:** Xác định khái niệm bài thuyết minh tổng hợp; chỉ ra các yếu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận được lồng ghép trong các văn bản thuộc phần đọc hiểu đã học; nhận biết được các lưu ý để viết bài thuyết minh tổng hợp.

**b. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **1. Hoạt động giới thiệu tri thức thể loại và lưu ý khi viết*****\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***- Nhiệm vụ số 1: Thế nào là bài thuyết minh tổng hợp?**-** Nhiệm vụ số 2: Văn bản “Tiếng Việt lớp trẻ bây giờ” (Phạm Văn Tình) là bài thuyết minh tổng hợp.Hãy chỉ ra các yếu tố tự sự, miêu tả, nghị luận, thuyết minh và biểu cảm trong văn bản đó.- Nhiệm vụ số 3: Theo em, để viết được bài thuyết minh tổng hợp (có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận), chúng ta cần lưu ý những điều gì?***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ******-*** Nhiệm vụ số 1:Hs nghiên cứu SGK, suy nghĩ và trả lời.- Nhiệm vụ số 2: Chia lớp thành 4 nhóm, phân nhỏ nhiệm vụ cho từng nhóm: + Nhóm 1 chỉ ra yếu tố tự sự;+ Nhóm 2 chỉ ra yếu tố nghị luận;+ Nhóm 3 chỉ ra yếu tố thuyết minh;+ Nhóm 4 chỉ ra yếu tố biểu cảm.Hs dựa vào hiểu biết của bản thân và ví dụ trong SGK trang 118 để chỉ ra các yếu tố được yêu cầu.- Nhiệm vụ số 3: Hs làm việc theo cặp, suy nghĩ, rút ra câu trả lời.***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***- Nhiệm vụ số 1: 1 hs trả lời, các hs còn lại nhận xét, bổ sung.- Nhiệm vụ số 2: Đại diện các nhóm trả lời; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Nhiệm vụ số 3: Đại diện 1 – 2 cặp trả lời, các cặp khác nhận xét, bổ sung.***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***- Gv nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức. | **1. Một số tri thức về thể loại và yêu cầu cụ thể khi viết****- Khái niệm:** Bài thuyết minh tổng hợp là bài viết có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận. - Ví dụ văn bản thuyết minh tổng hợp: “Tiếng Việt lớp trẻ bây giờ” (Phạm Văn Tình):+ Tự sự: “Nhiều người đã hỏi tôi những câu đại loại thế”.+ Nghị luận: “Ngôn ngữ không tự nhiên sinh ra”. Mọi sự nảy sinh ngôn từ trong xã hội đều có cái lí của nó.”+ Thuyết minh: “Giới trẻ ngày nay, thường được cho là thuộc dòng 8X, 9X (sinh ra vào thập niên thứ 8 hoặc thứ 9 của thế kỉ XX) và dòng Y2K (sinh ta vào thập niên đầu tiên của thế kỉ XXI, bắt đầu từ năm 2000).”+ Biểu cảm: “Điều đáng tiếc là nhiều bạn trẻ bây giờ chỉ mải mê với những “sáng tạo” lạ kì đó mà quên mất việc học tập và trau dồi tiếng mẹ đẻ.”- Yêu cầu cụ thể khi viết:+ Xác định đề tài cho bài viết.+ Xem xét cách thức triển khai, trình bày nội dung thông tin như thế nào cho phù hợp, hiệu quả.+ Suy nghĩ cách kết hợp các yếu tố (miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận; kênh chữ, kênh hình) trong bài viết sao cho hợp lí.+ Tìm hiểu nội dung các yêu cầu thực hành viết qua bốn bước. |

**HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH VIẾT**

**a. Mục tiêu:**

- Nhận diện và thực hành các bước viết bài thuyết minh tổng hợp; rèn luyện kĩ năng viết;

- Phân tích, đánh giá và rút ra cách thức viết bài thuyết minh tổng hợp.

- Có thái độ nghiêm túc, ý thức làm bài khoa học theo các bước.

**b. Sản phẩm:** Dàn ý, bài văn và đoạn văn thuyết minh tổng hợp.

**c. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **1. Hoạt động hướng dẫn thực hành****\* Hoạt động 1: Hướng dẫn chuẩn bị *- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Giao nhiệm vụ từ tiết học trước - Chia lớp thành 2 nhóm:***+*** Nhóm 1: Tìm một số tấm gương từ xưa đến nay mang phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam.+ Nhóm 2: Tìm một số bài ca dao, nhạc phẩm, bài thơ ca ngợi phẩm chất của con người Việt Nam.***- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Nhiệm vụ được thực hiện ở nhà và hoàn thành trước khi vào tiết học.***- Bước 3: Báo cáo, thảo luận***+ Đại diện 2 nhóm lên thuyết trình (có sử dụng powerpoint hoặc tranh, ảnh minh họa);+ Các hs còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung.***- Bước 4: Kết luận, nhận định***Gv nhận xét, rút ra các nội dung cần chuẩn bị.**\* Hoạt động 2: Hướng dẫn tìm ý** ***- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận 5 phút: + Nhóm 1: Phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam; chỉ rõ phẩm chất truyền thống và phẩm chất mới.+ Nhóm 2: Biểu hiện cụ thể về phẩm chất của con người Việt Nam.+ Nhóm 3: Nguồn gốc, vai trò, ý nghĩa của phẩm chất người Việt trong lịch sử dân tộc và đời sống.+ Nhóm 4: Minh chứng về một phẩm chất của con người Việt Nam mà em có.***- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Các nhóm thảo luận trong 5 phút, viết kết quả thảo luận trên giấy A1.***- Bước 3: Báo cáo, thảo luận***Đại diện các nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.***- Bước 4: Kết luận, nhận định***Gv nhận xét, chốt vấn đề.**\* Hoạt động 3: Hướng dẫn lập dàn ý****- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**+ Nhiệm vụ 1: Lập dàn ý cho bài viết bằng cách lựa chọn, sắp xếp các ý theo bố cục 3 phần (Mở bài, Thân bài, Kết bài, có dẫn chứng minh họa kèm theo).+ Nhiệm vụ 2: Sử dụng bảng kiểm “Bảng tiêu chí đánh giá dàn ý” để tự đánh giá dàn ý của mình, sau đó sử dụng bảng tiêu chí để đánh giá đồng đẳng (bạn bên cạnh).***- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***+ Nhiệm vụ số 1: Hs lập dàn ý.+ Nhiệm vụ số 2: Hs sử dụng bảng kiểm “Tiêu chí đánh giá dàn ý” để tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng (bạn bên cạnh).***- Bước 3: Báo cáo, thảo luận***+ Nhiệm vụ số 1: Chiếu 1 – 2 dàn ý của hs, các hs còn lại nhận xét, đánh giá theo bảng tiêu chí.+ Nhiệm vụ số 2: Hs tự đánh giá dàn ý của mình và dàn ý của bạn bên cạnh, sau đó ghi điểm. ***- Bước 4: Kết luận, nhận định***GV nhận xét, cho điểm và rút kinh nghiệm.**\* Hoạt động 4: Hướng dẫn viết*****- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Viết bài thuyết minh giới thiệu một số phẩm chất con người Việt Nam. ***- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Học sinh dựa vào dàn ý để viết bài thuyết minh giới thiệu một số phẩm chất con người Việt Nam. ***- Bước 3: Báo cáo, thảo luận*** Học sinh làm bài cá nhân tại nhà sau khi hoàn thành đoạn văn theo yêu cầu ở mục 2.2 (SGK trang 120)***- Bước 4: Kết luận, nhận định***Hs hoàn thành bài viết.**\* Hoạt động 5: Kiểm tra và chỉnh sửa** *(thực hiện sau khi hoàn thành đoạn văn theo yêu cầu ở mục 2.2 (SGK trang 120)****- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Hs tự đánh giá bài viết của mình theo bảng kiểm.***- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Hs đọc lại bài văn đã viết, sử dụng bảng kiểm “Tiêu chí đánh giá bài thuyết minh tổng hợp” để tự đánh giá bài viết của mình.***- Bước 3: Báo cáo, thảo luận***Hs nộp lại bài viết và bảng kiểm sau khi đã tự đánh giá cho Gv ***- Bước 4: Kết luận, nhận định***Gv chấm bài, rút kinh nghiệm cho hs.**2. Hướng dẫn rèn luyện kĩ năng viết*****- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Hs dựa vào gợi ý về cách thức triển khai đoạn văn theo kiểu diễn dịch, quy nạp, phối hợp; chọn một trong ba kiểu mô hình đoạn văn và viết đoạn văn với ý khái quát: *“Con người Việt Nam là những người giàu lòng nhân ái”.****- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Hs viết đoạn văn vào tờ giấy đơn.***- Bước 3: Báo cáo, thảo luận***Hs sử dụng bảng kiểm “Tiêu chí đánh giá đoạn văn thuyết minh tổng hợp” để đánh giá đoạn văn của mình và đánh giá đoạn văn của bạn bên cạnh.***- Bước 4: Kết luận, nhận định***Gv chấm 1-2 đoạn văn và rút kinh nghiệm. | **1. Hướng dẫn thực hành** **1.1. Thực hành theo các bước****- Đề bài:** *Em hãy viết bài thuyết minh giới thiệu một số phẩm chất tiêu biểu của người Việt Nam*. **a. Chuẩn bị**- Tìm hiểu đề:+ Trọng tâm: giới thiệu về phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam.+ Kiểu văn bản: Thuyết minh tổng hợp.+ Phạm vi dẫn chứng: Dẫn chứng thực tế, kiến thức lịch sử và thơ văn liên quan.**b. Tìm ý và lập dàn ý****\* Tìm ý** bằng cách đặt và trả lời các câu hỏi sau:- Người Việt Nam có những phẩm chất tiêu biểu nào?- Phẩm chất truyền thống và những phẩm chất mới là gì?- Những biểu hiện cụ thể về phẩm chất con người Việt Nam?- Nguồn gốc, vai trò, ý nghĩa của phẩm chất người Việt trong lịch sử dân tộc và cuộc sống?- Em có những phẩm chất gì của người Việt Nam?**\* Lập dàn ý**Tham khảo dàn ý sau:1. Mở bài: Nêu khái quát vấn đề thuyết minh: giới thiệu một số phẩm chất cao đẹp của con người Việt Nam.2. Thân bài: - Nêu một số phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam: giàu lòng nhân ái; can đảm, dũng cảm, bất khuất; cần cù, sáng tạo; lạc quan, yêu đời;…- Phân tích các phẩm chất ấy qua các ví dụ cụ thể (con người, sự việc, suy nghĩ, hành động,…) trong chiến đấu, lao động, học tập và nghiên cứu khoa học,…- Phân tích và lí giải nguồn gốc của các phẩm chất cao đẹp, chỉ ra sự kế thừa và phát triển về phẩm chất của người Việt ngày nay.- Phát biểu suy nghĩ về phẩm chất của người Việt Nam.3. Kết bài: Nêu khái quát vai trò, ý nghĩa các phẩm chất của con người Việt Nam trong cuộc sống ngày nay và trong lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc.**\* Bảng tiêu chí đánh giá dàn ý (Phụ lục 01)****c. Viết** Viết bài văn gồm ba phần lớn theo dàn ý đã lập. Lưu ý:- Mở bài: Cần tạo ấn tượng đối với người đọc, nêu được vấn đề thuyết minh.- Thân bài: Triển khai rõ các luận điểm nhằm làm sáng tỏ vấn đề thuyết minh. Mỗi luận điểm cần phân tích cụ thể, có dẫn chứng thuyết phục.- Kết bài : Tổng hợp các ý đã nêu hoặc mở rộng vấn đề.- Bài viết có sử dụng lồng ghép một hay nhiều yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận; kết hợp kênh chữ, kênh hình.**d. Kiểm tra và chỉnh sửa**- Đọc lại bài văn đã viết, tự đánh giá theo bảng kiểm “Tiêu chí đánh giá bài thuyết minh tổng hợp” để tự đánh giá và rút kinh nghiệm.- Bảng kiểm “Tiêu chí đánh giá bài thuyết minh tổng hợp”. ***(Phụ lục 02)*****1.2. Rèn luyện kĩ năng viết*****a. Cách thức***- Các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp và đoạn văn phối hợp.- Ví dụ: Với ý khái quát: “Con người Việt Nam là những người giàu lòng nhân ái”, ta có các kiểu mô hình đoạn văn sau:**+ Đoạn văn diễn dịch:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cách thức** | **Ví dụ** |
| Nêu ý khái quát | Con người Việt Nam là những con người giàu lòng nhân ái. |
| Phát triển bằng các ý cụ thể | Người Việt yêu cuộc sống hòa bình, ghét chiến tranh |

**+ Đoạn văn quy nạp:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cách thức** | **Ví dụ** |
| Nêu các ý cụ thể | Người Việt luôn thương yêu, đùm bọc lẫn nhau: “Thương người như thể thương thân”; “Bầu ơi thương lấy bí cùng”… |
| Nêu ý khái quát |  |

**+ Đoạn văn phối hợp:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cách thức** | **Ví dụ** |
| Nêu ý khái quát |  |
| Phát triển bằng các ý cụ thể | Người Việt yêu thiên nhiên, cây cỏ, chim muông,… |
| Tổng hợp các ý cụ thể | Sức mạnh của con người Việt Nam không chỉ đến từ lòng yêu nước mà còn bắt nguồn từ lòng nhân ái, khoan dung. |

***b. Bài tập:*** Dựa vào gợi ý về cách thức đã nêu ở trên, viết đoạn văn với ý khái quát: *“Con người Việt Nam là những người giàu lòng nhân ái”* bằng một trong ba kiểu (diễn dịch, quy nạp, phối hợp).**\* Bảng kiểm “Tiêu chí đánh giá đoạn văn thuyết minh tổng hợp” (Phụ lục 03)** |

**HOẠT ĐỘNG 4: TỔNG KẾT**

**a. Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức để nhận diện kiểu văn bản thuyết minh tổng hợp.

- Rút ra cách viết kiểu văn bản thuyết minh tổng hợp;

- Nâng cao kĩ năng viết đoạn văn và bài văn thuyết minh tổng hợp.

**b. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh, bài văn và đoạn văn thuyết minh tổng hợp do học sinh viết.

**c. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **1. Rút ra cách viết kiểu văn bản*****\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***- Thế nào là văn bản thuyết minh tổng hợp? Nêu cách viết kiểu văn bản thuyết minh tổng hợp.***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Hs làm việc cá nhân, suy nghĩ trả lời câu hỏi.***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận***Gv gọi 1 hs trả lời, các hs còn lại lắng nghe, bổ sung.***\* Bước 4: Kết luận, nhận định***Gv nhận xét, chốt kiến thức***2.Củng cố, mở rộng*** ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Hs làm bài tập 2 (Sách bài tập, trang 52).***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***Hs làm bài theo nhóm.***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***Gv gọi đại diện 1 nhóm trả lời, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét.***\* Bước 4: Kết luận, nhận định***GV nhận xét, chốt kiến thức. | **1. Rút ra cách viết kiểu văn bản.**- Xác định đúng đề tài cho bài viết.- Xem xét cách thức triển khai, trình bày nội dung thông tin như thế nào cho phù hợp, hiệu quả.- Suy nghĩ cách kết hợp các yếu tố (miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận; kênh chữ, kênh hình) trong bài viết sao cho hợp lí.- Thực hành viết qua bốn bước: Chuẩn bị, Tìm ý và lập dàn ý, Viết bài, Kiểm tra và chỉnh sửa.**2. Củng cố, mở rộng.** **Bài 2 (SBT, trang 52)**VD: Văn bản “Tạ Quang Bửu – Người thầy thông thái” là văn bản thuyết minh tổng hợp:- Thuyết minh: *“Ngày 6-3-1948, giữa rừng xanh Việt Bắc, đã phát hành cuốn sách của giáo sư Bửu: Sống.”*- Tự sự: *“Về việc ông Bửu giỏi tiếng Anh, có một mẩu chuyện vui: Lần ấy, ông thuyết giảng về đạo Tin Lành bằng tiếng Anh ngay tại nước Anh, hấp dẫn đến mức có người tưởng lầm ông là mục sư!...”*- Nghị luận: *“Phần cuối cuốn sách đậm màu triết luận… Giáo sư viết: “Điều cốt yếu không phải: Sống là gì. Điều cốt yếu nhất là: Làm gì trong lúc sống.” Làm gì trong lúc sống? Đó là điều mà chắc hẳn tác giả cuốn Sống băn khoăn suy nghĩ rất nhiều.*- Biểu cảm: Đoạn thơ *“Viếng anh”.* |

**\*Tài liệu tham khảo**

- Sách giáo khoa, Sách bài tập, Sách giáo viên Ngữ văn 11, Tập 1, bộ Cánh diều.

- Bài giảng minh họa *Viết bài thuyết minh tổng hợp* (nguồn Hoc10.vn).

**Phụ lục 01**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DÀN Ý BÀI THUYẾT MINH TỔNG HỢP**

**(Đính kèm dàn ý)**

|  |
| --- |
| **BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DÀN Ý** |
| **TIÊU CHÍ** | **MÔ TẢ TIÊU CHÍ** | **MỨC ĐỘ/ ĐIỂM** | **ĐÁNH GIÁ** |
| **Chưa đạt** | **Đạt** | **Tốt** | **Tự đánh giá** | **Đánh giá đồng đẳng (Bạn ngồi bên cạnh)** |
| **1. Chỉ ra các phẩm chất** | - Đạt: Nêu đúng tên phẩm chất, chưa chỉ ra phẩm chất truyền thống, phẩm chất mới.- Tốt: Nêu và chỉ ra được phẩm chất truyền thống, phẩm chất mới. | 0 | 1.5 | 2 |  |  |
| **2. Chỉ ra và phân tích các biểu hiện** | - Đạt: Nêu và phân tích 1 – 2 phẩm chất, có dẫn chứng nhưng dẫn chứng không tiêu biểu.- Tốt: Nêu và phân tích từ 3 biểu hiện trở lên, có dẫn chứng tiêu biểu. | 0 | 1.5 | 2 |  |  |
| **3. Nguồn gốc, ý nghĩa** | - Đạt: Chỉ nêu nguồn gốc, không nêu ý nghĩa, hoặc ngược lại; hoặc chỉ nêu 1 phần nguồn gốc, ý nghĩa.- Tốt: Nêu đầy đủ nguồn gốc, ý nghĩa đối với bản thân và xã hội.  | 0 | 1.5-2.5 | 3 |  |  |
| **4. Bài học** | - Đạt: Chỉ nêu được bài học cho bản thân.- Tốt: Nêu được bài học, có minh chứng cụ thể. | 0 | 1.5 | 2 |  |  |
| **5. Trình bày** | - Đạt: Đủ bố cục 3 phần.- Tốt: Đủ bố cục, sắp xếp các ý lô gic. | 0 | 0.5 | 1 |  |  |
| **TỔNG ĐIỂM** |  |  |  | **…../10** | **…../10** |

**Phụ lục 02**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ BÀI THUYẾT MINH TỔNG HỢP**

**(Đính kèm bài viết)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đề bài:** *Em hãy viết bài thuyết minh giới thiệu một số phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam.* | **Họ và tên:**…………………………**Lớp:** ………… |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm của bài viết** |
| **HS tự đánh giá** | **GV đánh giá** |
| **1. Bảo đảm cấu trúc bài văn thuyết minh:** - Mở bài giới thiệu khái quát vấn đề thuyết minh;- Thân bài thực hiện các yêu cầu của đề bài; - Kết bài khẳng định vấn đề thuyết minh. | **0,5** | ***…../0,5*** | ***…../0,5*** |
| **2. Xác định đúng vấn đề thuyết minh:** *“Các phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam”* | **1,0** | ***…../1,0*** | ***…../1,0*** |
| **3. Triển khai vấn đề thuyết minh**Hs có thể triển khai theo nhiều cách, cần vận dụng kết hợp một hay nhiều tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận; phối hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau: |  |  |  |
| ***3.1. Nêu một số phẩm chất tiêu biểu của con người Việt Nam:*** giàu lòng nhân ái; can đảm, dũng cảm, bất khuất; cần cù, sáng tạo; lạc quan, yêu đời;… | - Nêu được 3 – 4 phẩm chất trở lên; chỉ ra được phẩm chất truyền thống và phẩm chất mới. | **1,0** | ***…../1,0*** | ***…../1,0*** |
| - Nêu được 1 – 2 phẩm chất; chỉ ra được phẩm chất truyền thống và phẩm chất mới. | **0,5** |
| - Không nêu được phẩm chất nào; không chỉ ra được phẩm chất truyền thống và phẩm chất mới. | **0,0** |
| ***3.2. Phân tích các phẩm chất ấy qua các ví dụ cụ thể*** (con người, sự việc, suy nghĩ, hành động,…) trong chiến đấu, lao động, học tập và nghiên cứu khoa học,… | - Phân tích 3 – 4 phẩm chất trở lên; triển khai ý rõ ràng, mạch lạc; dẫn chứng đúng, thuyết phục; có sử dụng kết hợp nhuần nhuyễn hai yếu tố trở lên trong bốn yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận. | **2,5 – 3,0** | ***…./3,0*** | ***…./3,0*** |
| - Phân tích được 1 – 2 phẩm chất, biết cách triển khai ý; dẫn chứng đúng nhưng không đắt, chưa đủ thuyết phục; có sử dụng một trong bốn yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận hoặc sử dụng nhiều yếu tố trên nhưng hiệu quả chưa cao. | **1,5– 2,25** |
| - Phân tích được 1 phẩm chất, triển khai ý không mạch lạc, dẫn chứng chưa phù hợp; không sử dụng kết hợp một trong các yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận. | **0,75-1,25** |
| - Phân tích chung chung, không tập trung phân tích một phẩm chất cụ thê nào, không biết cách triển khai ý, không có dẫn chứng. | **0,0 - 0,5** |
| ***3.3. Phân tích và lí giải nguồn gốc của các phẩm chất cao đẹp, chỉ ra sự kế thừa và phát triển về phẩm chất của người Việt ngày nay.*** | - Phân tích và lý giải đầy đủ, xác đáng về nguồn gốc các phẩm chất của con người Việt Nam, chỉ ra được sự kế thừa và phát triển về phẩm chất của người Việt ngày nay. | **1,0 – 2,0** | ***…./2,0*** | ***…./2,0*** |
| - Phân tích và lý giải chung chung; chưa chỉ ra được sự kế thừa và phát triển về phẩm chất của người Việt ngày nay.  | **0,0 – 0,75** |
| ***3.4. Phát biểu suy nghĩ về phẩm chất của người Việt Nam.***  | Có suy nghĩ sâu sắc thể hiện quan điểm riêng. | **0,25 – 1,0** | ***…./1,0*** | ***…./1,0*** |
| Thể hiện suy nghĩ chưa đúng đắn, chưa phù hợp với thuần phong mỹ tục hoặc không phát biểu suy nghĩ riêng về phẩm chất của người Việt Nam. | **0,0** |
| **4. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp** | Bảo đảm chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,5** | ***…./0,5*** | ***…./0,5*** |
| Bài làm có nhiều lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp | **0,0** |
| **5. Sáng tạo:** - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có ý tưởng riêng phù hợp với vấn đề thuyết minh; - Có cách lập luận, diễn đạt mới mẻ; - Có sự kết hợp nhuần nhuyễn các yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận và sự kết hợp kênh chữ, kênh hình phù hợp. | Đáp ứng được 2 tiêu chí trở lên. | **1,0** | ***…./1,0*** | ***…./1,0*** |
| Đáp ứng được một đến hai tiêu chí. | **0,25 - 0,5** |
| **TỔNG ĐIỂM** | ***…../10*** | ***…../10*** |

**Phụ lục 03**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐOẠN VĂN THUYẾT MINH TỔNG HỢP**

**(Đính kèm đoạn văn)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đề bài:** *Viết đoạn văn với ý khái quát: “Con người Việt Nam là những người giàu lòng nhân ái” bằng một trong ba kiểu (diễn dịch, quy nạp, phối hợp).* | **Họ và tên:** …………………………**Lớp:** …………  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm đoạn văn** |
| **HS tự đánh giá** | **ĐG đồng đẳng (Bạn ngồi bên đg)** |
| **1. Bảo đảm yêu cầu về hình thức đoạn văn**: Hs có thể trình bày đoạn văn theo một trong ba cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp; bảo đảm yêu cầu về cấu trúc đoạn văn. | **1,0** | ***…./1,0*** | ***…./1,0*** |
| **2. Xác định đúng vấn đề thuyết minh:** *“Con người Việt Nam là những người giàu lòng nhân ái”.* | **1,0** | ***…./1,0*** | ***…./1,0*** |
| **3. Triển khai vấn đề thuyết minh**Hs có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, triển khai vấn đề thuyết minh theo nhiều cách để làm rõ “Con người Việt Nam là những người giàu lòng nhân ái”; bảo đảm hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Hs có thể triển khai theo hướng:- Giải thích “lòng nhân ái”;- Phân tích các biểu hiện lòng nhân ái của con người Việt Nam từ xưa đến nay (hoặc trong chiến đấu và lao động, học tập,…)+ Người Việt yêu cuộc sống hòa bình, ghét chiến tranh;+ Người Việt luôn thương yêu, đùm bọc lẫn nhau trong mọi hoàn cảnh: “Thương người như thể thương thân”; “Bầu ơi thương lấy bí cùng”; lòng nhân ái trong những hoàn cảnh đặc biệt – thiên tai lũ lụt, đại dịch Covid-19;…+ Người Việt yêu thiên nhiên, cây cỏ, chim muông,…… | - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục (lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng; có sử dụng một hay nhiều yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận đạt hiệu quả cao) | **4,25 – 6,0** | ***…../6,0*** | ***…../6,0*** |
| Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục (lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu; có sử dụng một hay nhiều yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận nhưng hiệu quả chưa cao). | **2,25 -4,0** |
| Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục (lí lẽ không xác đáng, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp; không sử dụng một trong các yếu tố yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận) | **1,0 - 2,0** |
| **4. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp**Bảo đảm chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt. | **0,5** | ***…./0,5*** | ***…./0,5*** |
| **5. Sáng tạo**Hs thuyết minh vấn đề đúng, sáng rõ, có ý tưởng riêng phù hợp với vấn đề thuyết minh hoặc có cách lập luận, diễn đạt mới mẻ, có sự kết hợp kênh chữ với kênh hình. | **1,5** | ***…./1,5*** | ***…./1,5*** |
| **TỔNG ĐIỂM** |  | ***…../10*** | ***…../10*** |